

## BÁO CÁO TÓM TẮT

**Kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII**  
(Kèm theo Công văn số 4337 /UBND-KTTH ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tóm tắt kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh như sau:

Trước và sau Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chuyển 49 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri đến Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét giải quyết, trả lời cử tri (*trong đó 44 ý kiến, kiến nghị liên quan lĩnh vực kinh tế - ngân sách, 02 ý kiến, kiến nghị lĩnh vực pháp chế và 03 ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội*); các kiến nghị cử tri liên quan đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội như: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, Y tế, đất đai, giáo dục và Đào tạo, chế độ chính sách<sup>(1)</sup>.

Sau khi tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị tập trung giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền, quy định, phù hợp với khả năng, nguồn lực của địa phương. Kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh (*tại Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 18/10/2024*), hầu hết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã giải quyết kịp thời, rõ ràng, đúng trọng tâm vấn đề đáp ứng được nguyện vọng của cử tri và Nhân dân. Trong đó, có 12/49 kiến nghị đã giải quyết xong (*chiếm 24,5%*); 01/49 kiến nghị đang giải quyết (*chiếm 2,04%*); 33/49 kiến nghị thông tin giải trình lại với cử tri (*chiếm 67,34%*) và 03/49 kiến nghị chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi, phối hợp với các sở, ngành xem xét, giải quyết và thông tin lại cử tri (*chiếm 6,12%*)<sup>(2)</sup>.

Đối với 28/49 kiến nghị (*chiếm 57,14% tổng số kiến nghị*)<sup>(3)</sup> liên quan nguồn lực (*đầu tư, sửa chữa cơ sở hạ tầng tại một số đoạn đường thuộc Quốc lộ 40 và các Tỉnh lộ: 671, 675, 679; sửa chữa một số đoạn đường, tấm đan, lưới*

<sup>(1)</sup> Trong đó lĩnh vực đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông 23 kiến nghị; lĩnh vực Thủy lợi 12 kiến nghị, chế độ chính sách 05 kiến nghị; lĩnh vực công thương 04 kiến nghị; đầu tư dự án 02 kiến nghị; đất đai bồi thường 03 kiến nghị.

<sup>(2)</sup> (i) Kiến nghị đã được giải quyết xong: Tại các câu số: 1, 7, 9, 10, 12, 13, 26, 30, 36, 45, 46, 47 tại Phụ lục số I kèm theo Báo cáo trên; (ii) Kiến nghị thông tin lại với cử tri: Tại các câu số 2, 3, 4, 5, 6, 8, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 27, 28, 29, 31, 32, 33, 34, 35, 37, 39, 40, 41, 42, 44, 48, 49 tại Phụ lục số I kèm theo Báo cáo trên; (ii). Kiến nghị sẽ giải quyết, đang giải quyết: Tại câu số 11 tại Phụ lục số I kèm theo Báo cáo trên (ii). Kiến nghị chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi, phối hợp với các sở, ngành xem xét, giải quyết và thông tin lại cử tri: Câu 25, 38, 43 tại Phụ lục số I kèm theo Báo cáo trên.

<sup>(3)</sup> Kiến nghị liên quan nguồn lực đầu tư, sửa chữa các công trình: Câu số: 2, 4, 5, 6, 7, 11, 13, 15, 18, 19, 21, 22, 23, 24, 25, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 36, 38, 40, 41, 42, 43, 44 theo Báo cáo trên về bố trí nguồn lực để đầu tư nâng cấp tuyến Đường ĐH85 (huyện Đăk Glei) và ĐH53 (huyện Ngọc Hồi), vì đã hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng; khắc phục tình trạng ngập úng, sạt lở một số vị trí nền đường, taluy, sửa chữa mương thoát nước và có giải pháp đảm bảo an toàn giao thông tại một số đoạn đường thuộc Quốc lộ 40 và các Tỉnh lộ: 671, 675, 679; phối hợp và đề nghị Khu quản lý đường bộ III kiểm tra, sửa chữa một số đoạn đường, tấm đan, lưới chắn rác, mương thoát nước đã xuống cấp, hư hỏng<sup>(3)</sup>; có giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường Hồ Chí Minh<sup>(3)</sup>, Quốc lộ 14C<sup>(3)</sup>...

*chấn rác, nương thoát nước đã xuống cấp, hư hỏng..)* nhưng chưa cân đối được nguồn để triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành kiểm tra tính cấp thiết, tham mưu kế hoạch, lộ trình ưu tiên để thực hiện, đồng thời thông tin đến cử tri để biết; những nội dung vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kiến nghị các bộ ngành trung ương xem xét, giải quyết theo quy định.

Tại kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh xin phép được lựa chọn, báo cáo các vấn đề mang tính chung nhất được cử tri quan tâm, cụ thể như sau:

**(1) Về lĩnh vực đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, cử tri kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí nguồn vốn đầu tư để đầu tư, nâng cấp các tuyến tỉnh, quốc lộ, tuyến đường Cửa khẩu phụ, huyện Đăk Glei (đoạn từ ngã ba xã Đăk Môn vào xã Đăk Long) đã hư hỏng, xuống cấp nặng, rất nguy hiểm cho người và các phương tiện khi lưu thông và các tuyến Quốc lộ trên địa bàn tỉnh**

**Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh xin trả lời như sau:** Việc đầu tư, nâng cấp các tuyến đường nêu trên cần có kinh phí khá lớn trong khi điều kiện ngân sách địa phương còn hạn hẹp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nhiều lần kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương xem xét hỗ trợ nguồn vốn để đầu tư dự án (*Trong đó đã đề nghị Trung ương hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng dự án: Sửa chữa, nâng cấp đường huyện ĐH85 từ ngã ba xã Đăk Môn đến Đôn biên phòng Đăk Long (673), huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum với kinh phí khoảng 250 tỷ đồng*) nhưng đến nay chưa được cấp thẩm quyền thống nhất hỗ trợ. Hiện nay, địa phương đang thực hiện lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, theo đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các địa phương liên quan rà soát, báo cáo tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí vốn trong giai đoạn 2026-2030 để thực hiện nâng cấp sửa chữa các tuyến đường phù hợp với các quy định và khả năng cân đối vốn.

**(2) Về chế độ chính sách cho đội ngũ Nhân viên y tế tổ dân phố thuộc phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, cử tri kiến nghị: Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp đối với Nhân viên y tế thôn đặc biệt khó khăn và Nhân viên y tế tại các thôn còn lại. Theo Công văn số 1958/SNV-XDCQ&TCBM ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Sở Nội vụ<sup>(4)</sup>, việc chi trả chế độ hàng tháng đối với Nhân viên y tế thôn theo Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND không áp dụng đối với Nhân viên y tế tại các tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Như vậy, đối với Nhân viên y tế tổ dân phố thuộc phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh không thuộc đối tượng được hưởng phụ cấp hàng tháng, gây khó khăn cho việc củng cố, kiện toàn đội ngũ Nhân viên y tế tổ dân phố trên địa bàn. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét**

<sup>(4)</sup> Về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

*bổ sung quy định có chi trả phụ cấp hàng tháng cho đội ngũ Nhân viên y tế tổ dân phố thuộc phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.*

**Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh xin trả lời như sau:** Tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản quy định “*Quyết định này không áp dụng đối với nhân viên y tế tại các tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn*”; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND và không áp dụng đối với Nhân viên y tế tại các tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn theo đúng quy định. Việc bổ sung quy định có chi trả phụ cấp hàng tháng cho đội ngũ Nhân viên y tế tổ dân phố thuộc phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo kiến nghị của cử tri phải trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương. Do đó, sau khi có hướng dẫn của Trung ương về nội dung này, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định (*Hiện nay, Bộ Y tế đang dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc hỗ trợ hàng tháng đối với nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn, bản và gửi lấy ý kiến các địa phương, đơn vị*)

**(3) Về lĩnh vực thủy lợi, thủy điện, cử tri kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương làm việc với các nhà máy thủy điện trên địa bàn để có phương án vận hành nhà máy thủy điện, điều tiết nước phù hợp, tạo điều kiện cho người dân lấy nước tưới cà phê trong mùa khô (Mùa khô năm 2024 vừa qua, nhiều hộ dân lấy nguồn nước từ sông Đăk Pxi phục vụ sản xuất, tưới cà phê nhưng không đủ nước)**

**Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh xin trả lời như sau:** Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, giám sát việc thực hiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh và đề nghị các đơn vị, tổ chức quản lý vận hành đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện một số nội dung như sau: (i) thường xuyên theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến khí tượng thủy văn, nguồn nước; chủ động tính toán, vận hành, khai thác, sử dụng nước cho phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí nguồn nước, đảm bảo nguồn nước cấp cho hạ du trong mùa kiệt năm 2024; (ii) xây dựng, thực hiện kế hoạch điều tiết nước hằng năm của hồ chứa và tổ chức thông báo kế hoạch điều tiết nước gửi đến các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương có liên quan theo quy định tại Luật Tài nguyên nước và Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021, Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; (iii) phối hợp với cơ quan Điều độ hệ thống điện có thẩm quyền xây dựng kế hoạch vận hành, huy động công suất nhà máy thủy điện cho phù hợp; kịp thời có những điều chỉnh về kế hoạch vận hành phù hợp với thực tế, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm để dự trữ nguồn nước đáp ứng khả năng huy động của hệ thống trong những tháng cao điểm nắng nóng; đảm bảo cân đối, hài hòa giữa an ninh năng lượng và an toàn cấp nước, đặc biệt không ảnh hưởng lớn đến chế độ dòng chảy và yêu cầu sử dụng nước ở hạ du.

Hiện nay, các đơn vị chủ sử dụng các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh nói chung và các nhà máy thủy điện trên sông Đăk Psi nói riêng đã xây dựng hệ thống quan trắc và camera giám sát truyền dữ liệu về hệ thống giám sát tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT. Trong mùa khô của các năm tới, Sở Công Thương theo dõi, tiếp tục đề nghị các đơn vị, tổ chức quản lý vận hành đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh xây dựng, thực hiện kế hoạch điều tiết nước hàng năm của hồ chứa và tổ chức thông báo kế hoạch điều tiết nước gửi đến các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương có liên quan để biết và thực hiện tuân thủ theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 50 Luật Tài nguyên nước; tổ chức vận hành, điều tiết nước theo đúng quy trình, quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân.

**(4) Về chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, cử tri kiến nghị:** *Hiện nay, nhiều hộ dân trong các làng đồng bào dân tộc thiểu số không có đất sản xuất. Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ đất sản xuất cho những hộ dân này.*

**Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh xin trả lời như sau:** Kon Tum là tỉnh có tỷ lệ đồng bào DTTS chiếm trên 54% dân số toàn tỉnh, theo số liệu thống kê, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn khoảng 2.254 hộ thiếu hoặc không có đất ở, đất sản xuất (*trong đó, có khoảng 875 hộ thiếu hoặc không có đất ở; có khoảng 1.379 hộ thiếu hoặc không có đất sản xuất*), ngày 14 tháng 10 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1719/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, trong đó quy định “*chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ*”, để giúp đồng bào ổn định đời sống và phát triển kinh tế bền vững, tháo gỡ vướng mắc về giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào DTTS, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo thực hiện chỉ tiêu về tỷ lệ hộ DTTS có đất ở, đất sản xuất và tăng cường triển khai các giải pháp giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho người đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh<sup>(5)</sup>.

Đồng thời, triển khai Công văn số 1286-CV/TU ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>(6)</sup>, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2230/UBND-KGVX ngày 25 tháng 6 năm 2024 giao (i) *Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp* với các đơn vị có liên quan căn cứ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (*đặc biệt là Dự án 1 Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt*), các quy định của pháp luật và tình hình thực tế tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện, tham mưu cấp thẩm quyền chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho người

<sup>(5)</sup> Công văn số 206/UBND-NNTN ngày 21 tháng 01 năm 2022 và số 2230/UBND-KGVX ngày 25 tháng 06 năm 2024.

<sup>(6)</sup> Về dự thảo Chi thị về giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, đảm bảo hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh. (ii) *Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn quản lý đảm bảo phù hợp theo tình hình thực tế của từng địa phương, hoàn thành và gửi Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để theo dõi; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn rà soát, nắm chắc danh sách các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, đất sản xuất; xác định nhu cầu, nội dung, đối tượng thụ hưởng để ưu tiên hỗ trợ từ nguồn lực thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (trước mắt, hoàn thành bố trí, hỗ trợ đối với số hộ thực sự khó khăn trong năm 2024).*

**(5) Về công tác đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng, cử tri kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh xem xét, tạo điều kiện cho các già làng, người có uy tín thôn tham gia các lớp tập huấn tại huyện Ngọc Hồi khi có kế hoạch và các đợt mở lớp tập huấn do Ban Dân tộc tỉnh tổ chức.**

**Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh xin trả lời như sau:** Năm 2024, công tác đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín đi học tập kinh nghiệm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Kế hoạch: số 570/KH-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024; số 1558/KH-UBND ngày 07 tháng 05 năm 2024 về đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5, năm 2024 và Công văn số 2008/UBND-KGVX ngày 10 tháng 06 năm 2024<sup>(7)</sup>. Trên cơ sở đó, Ban Dân tộc đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, đăng ký danh sách đại biểu tham gia tập huấn các nội dung thuộc Tiểu dự án, Dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín (*trong đó có đối tượng là già làng, người uy tín*) để triệu tập tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực tổ chức tại tỉnh và trung tâm các huyện, cụ thể: **(i) Đối với tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín, tổ chức 03 lớp tập huấn tại trung tâm các huyện:** Đăk Glei, Tu Mơ Rông, Kon Plông (*là các huyện có số lượng người có uy tín nhiều, giao thông đi lại từ trung tâm xã đến huyện khó khăn*)<sup>(8)</sup>; các huyện còn lại<sup>(9)</sup> tổ chức 04 lớp tại trung tâm thành

<sup>(7)</sup> Về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín đi học tập kinh nghiệm năm 2024.

<sup>(8)</sup> Đăk Glei: 92 người; Tu Mơ Rông: 86 người và Kon Plông: 72 người.

<sup>(9)</sup> Ngọc Hồi: 64 người, Kon Rẫy: 58 người, Đăk Tô: 56 người, Đăk Hà: 52 người, Ia H'Drai: 21 người, Sa Thầy: 59 người và thành phố Kon Tum: 60 người.

phố Kon Tum. (ii) Đối với tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và cộng đồng, tổ chức 41 lớp cho khoảng 4.100 người tại trung tâm thành phố Kon Tum và 74 lớp cho khoảng 3.600 người tại trung tâm các huyện, thành phố<sup>(10)</sup>. Trong thời gian tới, Ban Dân tộc sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị, địa phương (trong đó có xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi) tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín và các lớp tập huấn, nâng cao năng lực phù hợp với tình hình thực tế, đúng theo các quy định hiện hành.

**(6) Về chế độ, chính sách đào tạo cán bộ quân sự cấp xã, cử tri kiến nghị:** Thực hiện Kế hoạch số 3536/KH-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đào tạo cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã đạt trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học ngành quân sự cơ sở giai đoạn từ năm 2022-2025, tỉnh Kon Tum có các học viên được cử đi đào tạo tại Trường Quân sự Quân khu 5. Trong quá trình đào tạo, học viên được hưởng các chế độ theo quy định tại Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự xã phường, thị trấn trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020 và những năm tiếp theo (như: chế độ phụ cấp, hỗ trợ tiền ăn, tiền tàu xe, bảo đảm quân trang...). Nhưng từ tháng 9 năm 2022 đến nay, các học viên của tỉnh Kon Tum không được hưởng các chế độ này. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ đối với học viên tham gia đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã theo quy định.

**Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh xin trả lời như sau:** Việc đào tạo cán bộ quân sự cấp xã hiện nay được thực hiện theo quy định Luật Dân quân tự vệ năm 2019 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020), trong đó tại khoản 5 Điều 37 quy định “Nhiệm vụ chi của Bộ Quốc phòng: Đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở”. Như vậy, từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 trở đi, kinh phí đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã thuộc nhiệm vụ chi của Bộ Quốc phòng bố trí cho Trường quân sự Quân khu 5 thực hiện đào tạo theo quy định; theo đó, UBND tỉnh đã có Công văn số 4177/UBND-KTTH ngày 08 tháng 12 năm 2022 đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính xem xét, hỗ trợ kinh phí đào tạo cán bộ quân sự cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Bộ Quốc phòng đã có Công văn số 574/BQP-TC ngày 28 tháng 02 năm 2023 trả lời UBND tỉnh Kon Tum về việc bảo đảm kinh phí cho nhiệm vụ đào tạo cán bộ quân sự cấp xã tỉnh Kon Tum như sau: *Hiện nay, Bộ Quốc phòng đang phối hợp với các Bộ, ban ngành Trung ương liên quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản đảm bảo ngân sách thực hiện đào tạo Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã ngành quân sự cơ sở theo đúng quy định của Luật Dân quân tự vệ. Hiện nay, Bộ Quốc phòng đang dự thảo Tờ trình của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Dân quân tự vệ; trong đó đề nghị bổ sung Điều 15 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 quy định “Ngân sách địa phương*

<sup>(10)</sup> Riêng đối với huyện Ngọc Hồi, theo kế hoạch mở 03 lớp với khoảng 300 người.

*bảo đảm tiền lương, phụ cấp, tiền tàu xe đi, về, trang phục cho học viên là Chỉ huy trưởng, phó Chỉ huy Ban chỉ huy quân sự cấp xã, các chức danh chỉ huy đơn vị và chiến sĩ dân quân được tuyển chọn đào tạo ngành quân sự cơ sở". Do đó, sau khi Nghị định của Chính phủ được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định.*

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 xem xét, cho ý kiến./.

---